

Những câu đối hay ngày Xuân

Ngày xuân, nhâm nhi chén rượu, đọc đôi câu đối, cũng là một cái thú của người Việt Nam ta. Xin được góp cùng bạn đọc một trang Câu đối ngày xuân để chúng ta cùng vui xuân, thưởng thức tài trí của ông cha ta trong lĩnh vực văn hoá đậm đà màu sắc dân tộc này.

Những câu đối Tết quen thuộc

Ông vua hay chữ Lê Thánh Tông trong ngày cuối năm đã mặc giả thường dân, ra ngoại thành xem dân tình chuẩn bị Tết. Nhà vua ghé thăm một quán bán trà nước, thấy gia đình neo đơn, chưa hề có không khí đón Tết, đã tự tay viết giúp bà chủ quán đôi câu đối đỡ hoàn toàn bằng tiếng mẹ đẻ treo trước cửa hàng:

*Nếp giàu quen thói kinh coi, con cháu nương nhờ vì ảm
Việc nước ra tay chuyên bát, Bắc Nam đâu đấy lại hàng.*

Câu đối miêu tả một quán bán trà nước mà ta thường gặp, có đủ giàu (cau), coi (trầu), ảm, nước, bát, hàng... nhưng lại mang khẩu khí của bậc đế vương: “Việc nước ra tay chuyên bát, Bắc Nam đâu đấy lại hàng”.

Câu đối Tết của “Bà chúa thơ Nôm” thì dân gian biết bao và tuy còn đôi từ Hán-Việt nhưng ai cũng hiểu được:

*Tối ba mươi khép cánh càn khôn, nich chặt lại kéo ma vương bỗng quỳ tới
Sáng mồng một lỏng then tạo hoá, mở toang ra cho thiếu nữ rước xuân vào.*

Nhưng quen thuộc nhất là câu đối Tết của nhà thơ đất Vị Hoàng mà người Việt Nam ta ai cũng nhớ:

*Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ
Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh.*

Câu đối “dán chuồng lợn” hay là câu đối chỉ dùng có ...hai chữ

Đây là câu đối của Nguyễn Khuyến khi ông còn là cậu học trò nhỏ. Học giỏi được thầy, bạn quý nhưng cậu lại bị anh trưởng tràng học kém hơn ganh ghét. Anh ta bày trò bắt cậu làm câu đối “dán chuồng lợn” để giễu cợt (vì có ai làm câu đối để dán chuồng lợn bao giờ!?). Cậu đã làm ngay đôi câu đối để trả đũa anh trưởng tràng, vì vậy hai vế chỉ dùng có... hai chữ “trưởng tràng”:

*Trưởng trưởng, tràng tràng, tràng trưởng trưởng
Tràng tràng, trưởng trưởng, trưởng tràng tràng.*

(Nghĩa là: Lớn lớn, dài dài, dài lớn lớn
Dài dài, lớn lớn, lớn dài dài).

Câu đối dán chuồng lợn là để cầu cho lợn chóng lớn, thiết tưởng không còn câu nào hay hơn thế, nhưng đã cho anh trưởng tràng một vố thật sâu cay, nhớ đời.

Câu đối cực ngắn, dí dỏm thông minh là những câu đối vui, những câu đối cực ngắn chỉ có thể tìm trong văn học dân gian. Ngày xuân, hai ông đồ cùng ngồi nhấm rượu, đối vắn. Ông đồ thôn Đông gắp một miếng chả nhai tốp tếp rồi tung ra một vế đối:

- *Chả ngon*

Ông đồ thôn Đoài cũng đang bí vì cái từ “chả” hai nghĩa ấy thì may quá từ gầm giường một con cóc nhảy ra, miệng cũng nhai tóp tép. Ông liền đối ngay:

- *Cóc sượng*

“Cóc” đối lại “chả” thật tuyệt vì nó cũng mang hai nghĩa như vậy. Ông thôn Đông chịu là giỏi, vờ cắn phải lưỡi kêu lên:

- *Ái!* (vừa là tiếng kêu, lại có nghĩa là yêu). Tiếng kêu làm ông thôn Đoài giật mình, đánh rơi miếng thịt hoen bắn hết chiếc quần sộp.

Ông đối lại ngay:

- *Ố!* (vừa nghĩa là hoen ố, lại có nghĩa là ghét)

Thế là hoà cả làng. Người ra đã hóm, người đối cũng hay. Tài trí dân gian thật tuyệt vời.

Câu đối chơi chữ Việt với chữ nước ngoài

1. Câu đối chơi chữ Việt-Pháp:

*Hai chân duỗi thẳng đơ (deux= hai)
Sáu cổ ngồi xúm xít (six= sáu)*

2. Câu đối chơi chữ Việt- Anh

*Chó gâu gâu đi cắn trộm ăn đòn (to go= đi)
Lợn ủn ỉn ốm nằm dài chê cám (ill= ốm)*

Câu đối viếng của giới văn nghệ sĩ

Tú Xương sinh năm 1870, sau Nguyễn Khuyến 35 năm (1835), nhưng lại ra đi trước, khi nhà thơ mới có 37 tuổi (1907). Cụ Tam nguyên Yên Đổ lúc đó đã 72 tuổi, chống gậy đến viếng người bạn thơ đất Vị Hoàng bằng câu đối:

*Kìa ai chín tuổi Xương không nát
Có lẽ nghìn thu tiếng vẫn còn*

Khi nhà thơ Quang Dũng qua đời (13/10/1988), nhà thơ lão thành Khương Hữu Dụng đã có đôi câu đối viếng:

*Yêu sao chàng tuổi trẻ! Cơm lên khói, súng ngửi trời, đoàn Tây Tiến đường lên thăm thẳm.
Tiếc mấy bạn thơ già! Nắng đốt màu, mưa rụng lá. Mây đầu ô gió đuổi bời bời.*

Câu đối... toán học

Câu chuyện xảy ra giữa bố vợ và chàng rể. Bố vợ là cụ đồ sống vào buổi giao thời nên hiểu cả Tây học, cụ quý chàng rể ham đọc sách và biết ngoại ngữ. Một bữa bắt được con ba ba, định bụng gọi chàng rể đến làm thịt, nấu nướng rồi cùng nhau nhâm nhi. Nhưng thấy con rể vẫn cắm đầu vào quyển sách ngoại ngữ dày cộp, cụ lại thôi. Nấu nướng xong xuôi, cụ sang gọi chàng rể:

- Ham đọc sách thế là tốt. Nhưng đọc sách thì phải biết vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

Ta ra cho anh một vế đối, nếu đối được thì sang đánh chén, không đối được thì bị “ăn đòn”:

- Dạ. Xin thầy ra vế đối.
- Được. Hãy nghe đây:”**Hầm ba ba đã chín**”. Đối đi. Đối cho chỉnh vào.

Câu đối quả là hóc búa, vì “ba ba” là con ba ba nhưng cũng là ba lần ba là chín. Chín vừa là tính từ (đã được hầm chín), lại vừa là số 9. Phải đối sao cho có phép tính nhân với tích số mang hai nghĩa như vế đối ra. Chàng rể đang bí, bỗng có chiếc xe bò chở cát đi qua. Anh ta mừng quá, vội xin đối:

- Dạ con xin đối là: “**Chở cát cát đầy xe**”
Cụ đồ nghe xong, vỗ đùi khen “Giỏi”.

Chàng rể đối “cát cát” nghĩa là hạt cát, nhưng tiếng Pháp “cát” (quatre) là số 4, “cát cát” là $4 \times 4 = 16$. Tiếng Pháp đọc 16 là seize, đọc là xe, nên “xe” ở đây vừa là cái xe bò vừa là số 16, tích của phép nhân. Thật tài tình! Vế ra chơi chữ tiếng Việt, vế đối lại chơi chữ cả tiếng Việt-Pháp.